TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21-6-2024
"V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỳ

Ông Nguyễn Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên

Trong các ngày 22 tháng 5 năm 2024 và ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 511/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4; Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 94/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa sơ thẩm số 03/TB-TA ngày 10 tháng 6 năm 204 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1983

Trú tại: số nhà C, khu B, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Phùng Sỹ H, sinh năm 1981

Nơi đăng ký thường trú: số nhà 343/1, khu B, ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

Trú tại: ấp Bình Ý, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

(các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ D trình bày:

Bà và ông Phùng Sỹ H tự nguyện yêu thương, kết hôn với nhau và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện V cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/12/2020. Quá trình chung sống bà và ông H ban đầu hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên thời gian gần đây thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Bà và ông H nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà và ông H có 01 con chung là Phùng Sỹ Lê K, sinh ngày 25/4/2021. Ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: Bà và ông H không có nợ chung.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Phùng Sỹ H trình bày:

Ông thống nhất với trình bày của bà Lê Thị Mỹ D về việc kết hôn. Cuộc sống vợ chồng giữa ông và bà D có phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình, thường xuyên cãi nhau. Nay bà D yêu cầu được ly hôn với ông thì ông đồng ý ly hôn với bà D.

Về con chung: Ông và bà D có 01 con chung là cháu Phùng Sỹ Lê K, sinh ngày 25/4/2021. Cháu K do ông đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu K. Ông không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Ông và bà D không có nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

Về việc giải quyết vụ án:

Bà D và ông H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu chung sống bà D và ông H hạnh phúc, tuy nhiên về sau thì phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn được nữa. Bà D và ông H đã sống ly thân từ cuối năm 2023. Nay bà D xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn với ông H thì ông H cùng đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, bà D được ly hôn với ông H

Về con chung: Bà D và ông H có 01 con chung là Phùng Sỹ Lê K, sinh ngày 25/4/2021. Ly hôn bà D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên sau đó bà D thay đổi ý kiến về việc nuôi con chung, đồng ý giao cháu K cho ông H nuôi dưỡng và bà không cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa bà D lại có nguyện vọng được nuôi con chung. Tuy nhiên qua xác minh thấy rằng ông H có công

việc và thu nhập ổn định, là người đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Ông H cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Xét thấy cháu K còn nhỏ, cần được nuôi dưỡng, chăm sóc, học tập trong môi trường ổn định để tránh những xáo trộn về tâm sinh lý. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu K cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H không yêu cầu nên tạm thời bà D không cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung: Bà D và ông H không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Bà D và ông H trình bày không có. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Phùng Sỹ H hiện đang cư trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ D và ông Phùng Sỹ H tự nguyện yêu thương và kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/12/2020 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Bà D trình bày cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà D được ly hôn với ông H. Ông H cũng xác định cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nên đồng ý ly hôn với bà D. Do đó đủ cơ sở khẳng định cuộc sống vợ chồng giữa bà D và ông H đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, bà D được ly hôn với ông H.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà D và ông H có 01 con chung là cháu Phùng Sỹ Lê K, sinh ngày 25/4/2021. Ly hôn bà D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. Ông H cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con chung. Tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện cháu K hiện nay đang do ông H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng (theo kết quả xác minh tại Công an xã nơi ông H đang cư trú và cơ sở mầm non nơi cháu K đang học). Ngoài ra ông H còn cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập hàng tháng là 16.000.000 đồng. Thấy rằng hiện ông H có thu nhập ổn định, đang trực tiếp nuôi con chung, cháu K còn nhỏ cần có môi trường học tập ổn định để đảm bảo sự phát triển tốt về tâm sinh lý nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu K cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông H không yêu cầu nên bà D không cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết tài sản chung; nợ chung đương sự trình bày không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 220, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mỹ D.

Bà Lê Thị Mỹ D được ly hôn với ông Phùng Sỹ H.

2. Về con chung: Giao cháu Phùng Sỹ Lê K, sinh ngày 25/4/2021 cho ông Phùng Sỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Tạm thời bà Lê Thị Mỹ D không cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của bà Lê Thị Mỹ D.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009050 ngày 13/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Lê Thị Mỹ D và ông Phùng Sỹ H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- UBND xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 37 ngày 23/12/2020)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**